

Số: 853 /QĐ-UBND

Tây Ninh, ngày 24 tháng 4 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện
Đề án “Chương trình quốc gia về học tập ngoại ngữ
cho cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2019-2030”**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ Quyết định số 1659/QĐ-TTg ngày 19 tháng 11 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Chương trình quốc gia về học tập ngoại ngữ cho cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2019-2030”;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 213/TTr-SNV ngày 31 tháng 3 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này, Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Chương trình quốc gia về học tập ngoại ngữ cho cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2019-2030”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Nội vụ; Tài chính; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận: *WY*

- Như điều 3;
- Bộ Nội vụ;
- TT: TU, HĐND tỉnh;
- CT, các PCT. UBND tỉnh;
- VPTU, Các cơ quan t/m của Tỉnh ủy;
- UBMTTQVN tỉnh, các tổ chức CT-XH tỉnh;
- LĐVP, PNCPC;
- Lưu: VT, VP. Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh.

K. Quý *WY*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

**KT CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



WY
Nguyễn Thanh Ngọc

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Đề án “Chương trình quốc gia về học tập ngoại ngữ cho cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2019-2030”

(Ban hành kèm theo Quyết định số 853 /QĐ-UBND ngày 24 tháng 4 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

I. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI ÁP DỤNG VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Đối tượng áp dụng

a) Cán bộ trong các cơ quan nhà nước.

b) Công chức trong các cơ quan của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội ở cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã.

c) Viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập.

2. Không áp dụng đối với các đối tượng sau

a) Cán bộ, công chức, viên chức công tác trong các cơ quan, đơn vị thuộc lĩnh vực ngoại vụ;

b) Giáo viên, giảng viên ngoại ngữ.

3. Thời gian thực hiện: từ năm 2020 đến hết năm 2030.

II. YÊU CẦU

1. Việc đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực ngoại ngữ cho cán bộ, công chức, viên chức bảo đảm phù hợp với đường lối, chủ trương của Đảng, quy định của pháp luật và nhu cầu thực tế của cơ quan, đơn vị.

2. Thực hiện có chất lượng, hiệu quả các chương trình đào tạo, bồi dưỡng ngoại ngữ cho cán bộ, công chức, viên chức; bảo đảm huy động, phát huy tối đa các nguồn lực, năng lực hiện có của đội ngũ giảng viên, giáo viên và hệ thống cơ sở đào tạo, bồi dưỡng.

3. Nâng cao trách nhiệm của cơ quan quản lý, đơn vị sử dụng và bản thân cán bộ, công chức, viên chức trong việc đào tạo, bồi dưỡng ngoại ngữ.

4. Đẩy mạnh hoạt động đào tạo, bồi dưỡng ngoại ngữ, gắn việc học ngoại ngữ đi đôi với thực hành, sử dụng ngoại ngữ thường xuyên, hiệu quả trong thực thi công vụ.

III. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

a) Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực ngoại ngữ cho cán bộ, công chức, viên chức đáp ứng tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm và khung năng lực theo quy định, có phẩm chất, năng lực, uy tín, ngang tầm nhiệm vụ.

b) Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức chuyên nghiệp, có chất lượng cao, có số lượng, cơ cấu hợp lý và có khả năng sử dụng ngoại ngữ thành thạo trong công việc và làm việc trong môi trường quốc tế.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Đến năm 2025 phấn đấu tổ chức bồi dưỡng nâng cao năng lực ngoại ngữ cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đạt tỷ lệ như sau:

- 25% cán bộ, công chức cấp tỉnh, cấp huyện ở địa phương (tập trung vào cán bộ, công chức lãnh đạo, quản lý từ cấp phòng và tương đương trở lên dưới 40 tuổi) đạt trình độ ngoại ngữ bậc 4 trở lên theo quy định.

- 60% viên chức và 50% viên chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý đạt trình độ ngoại ngữ bậc 4 trở lên theo quy định.

- 20% cán bộ, công chức xã và 15% cán bộ, công chức lãnh đạo, quản lý cấp xã dưới 40 tuổi công tác tại địa bàn hoặc lĩnh vực có yêu cầu sử dụng ngoại ngữ đạt trình độ ngoại ngữ bậc 3 trở lên theo quy định.

b) Đến năm 2030 đảm bảo tăng cường bồi dưỡng nâng cao năng lực ngoại ngữ cả về số lượng và chất lượng cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đạt tỷ lệ như sau:

- 35% cán bộ, công chức cấp tỉnh, cấp huyện ở địa phương (tập trung vào cán bộ, công chức lãnh đạo, quản lý từ cấp phòng và tương đương trở lên dưới 40 tuổi) đạt trình độ ngoại ngữ bậc 4 trở lên theo quy định và ngoại ngữ chuyên ngành;

- 70% viên chức và 60% viên chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý đạt trình độ ngoại ngữ bậc 4 trở lên theo quy định và ngoại ngữ chuyên ngành;

- 30% cán bộ, công chức xã và 25% cán bộ, công chức lãnh đạo, quản lý cấp xã dưới 40 tuổi công tác tại địa bàn hoặc lĩnh vực có yêu cầu sử dụng ngoại ngữ đạt trình độ ngoại ngữ bậc 3 trở lên theo quy định và ngoại ngữ chuyên ngành.

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tăng cường tuyên truyền, nâng cao nhận thức của các cơ quan, đơn vị ở địa phương và bản thân đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức về vai trò và sự cần thiết phải học tập, nâng cao năng lực ngoại ngữ để đáp ứng yêu cầu thực thi công vụ và làm việc trong môi trường quốc tế.

a) Quán triệt sâu sắc quan điểm chỉ đạo của Đảng và Nhà nước về đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực ngoại ngữ cho cán bộ, công chức, viên chức để đẩy mạnh việc học tập ngoại ngữ trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

b) Đẩy mạnh việc tuyên truyền, giáo dục nâng cao ý thức trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, đặc biệt là đội ngũ lãnh đạo, quản lý trong việc thường xuyên học tập, nâng cao trình độ, năng lực ngoại ngữ để đáp ứng yêu cầu công vụ và làm việc trong môi trường quốc tế; nâng cao ý thức của mỗi người

trong việc tự học, tự rèn luyện để nâng cao trình độ, cập nhật thông tin, kiến thức, kỹ năng đáp ứng yêu cầu hội nhập.

c) Khuyến khích đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức tích cực, chủ động tham gia các chương trình đào tạo, bồi dưỡng ngoại ngữ để không ngừng nâng cao năng lực và khả năng làm việc, thích ứng với môi trường làm việc quốc tế.

2. Rà soát thực trạng năng lực, trình độ và tổng hợp nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng ngoại ngữ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của các cơ quan, đơn vị để làm căn cứ xây dựng kế hoạch và tổ chức đào tạo, bồi dưỡng ngoại ngữ đáp ứng nhu cầu và yêu cầu theo từng nhóm đối tượng, từng lĩnh vực công tác, từng vị trí việc làm.

a) Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng ngoại ngữ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của các cơ quan, đơn vị theo từng giai đoạn 05 năm và hàng năm, các bộ, ngành, địa phương tiến hành rà soát thực trạng và tổng hợp nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng ngoại ngữ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý để xây dựng kế hoạch và tổ chức đào tạo, bồi dưỡng cho phù hợp từng nhóm đối tượng, từng nội dung chương trình.

b) Thực hiện tổ chức cơ chế tổ chức đào tạo, bồi dưỡng ngoại ngữ linh hoạt, tạo điều kiện để cơ quan quản lý, đơn vị sử dụng và bản thân cán bộ, công chức, viên chức có cơ hội lựa chọn hình thức, nội dung chương trình đào tạo, bồi dưỡng phù hợp, đảm bảo chất lượng.

3. Đẩy mạnh việc tổ chức thực hiện các chương trình đào tạo, bồi dưỡng ngoại ngữ để nâng cao năng lực ngoại ngữ cho cán bộ, công chức, viên chức.

a) Đa dạng hóa các hình thức đào tạo, bồi dưỡng ngoại ngữ; tăng cường đào tạo, bồi dưỡng ngoại ngữ trực tuyến (online) bảo đảm phù hợp với điều kiện, môi trường làm việc của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

b) Sử dụng các hình thức đào tạo trực tuyến để nâng cao năng lực ngoại ngữ cho cán bộ, công chức, viên chức.

V. LỘ TRÌNH VÀ KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Lộ trình

a) Năm 2020: Các cơ quan, đơn vị tập trung xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Chương trình quốc gia về học tập ngoại ngữ cho cán bộ, công chức, viên chức” của cơ quan, đơn vị mình với các mục tiêu, yêu cầu, nội dung hoạt động. Rà soát, hoàn thiện các quy định về tiêu chuẩn, trình độ ngoại ngữ đối với cán bộ, công chức, viên chức.

b) Giai đoạn 2021 - 2025: Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp của Đề án để hoàn thành các mục tiêu đề ra. Mở rộng mạng lưới các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng có năng lực, uy tín tham gia thực hiện Đề án.

c) Giai đoạn 2026 - 2030: Đẩy mạnh thực hiện các hoạt động để hoàn thành các mục tiêu Đề án. Đưa việc học tập ngoại ngữ thành hoạt động thường xuyên, thiết thực và triển khai đồng bộ, rộng khắp trong cả nước để nâng cao chất lượng,

hiệu quả thực thi công vụ và làm việc trong môi trường quốc tế của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

2. Kinh phí

a) Nguồn kinh phí bảo đảm cho hoạt động đào tạo, bồi dưỡng ngoại ngữ cho cán bộ, công chức được bố trí từ ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành; kinh phí của cơ quan quản lý, sử dụng cán bộ, công chức; đóng góp của cán bộ, công chức; tài trợ của tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật.

c) Nguồn kinh phí bảo đảm cho hoạt động đào tạo, bồi dưỡng ngoại ngữ cho viên chức được bố trí từ nguồn tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập (không bao gồm nguồn ngân sách nhà nước bố trí cho đơn vị); đóng góp của viên chức và các nguồn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cơ quan Đảng, tổ chức chính trị - xã hội tỉnh; các Sở ban, ngành; các đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; các Huyện ủy; Thị ủy, Thành ủy, Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố

a) Tăng cường tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức về vai trò, sự cần thiết phải học tập, nâng cao năng lực ngoại ngữ để đáp ứng yêu cầu thực thi công vụ và làm việc trong môi trường quốc tế.

b) Căn cứ mục tiêu đào tạo, kế hoạch chung của tỉnh, hàng năm xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng ngoại ngữ cho cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý gửi Sở Nội vụ tổng hợp; cụ thể hóa thành các nhiệm vụ cụ thể trong kế hoạch công tác hàng năm để thực hiện; định kỳ báo cáo sơ kết, tổng kết theo quy định.

c) Nâng cao tinh thần trách nhiệm trong việc sắp xếp, bố trí cán bộ, công chức, viên chức đi đào tạo, bồi dưỡng ngoại ngữ; tạo điều kiện để cán bộ, công chức, viên chức học tập ngoại ngữ theo quy định.

2. Đề nghị Ban Tổ chức Tỉnh ủy

Hướng dẫn xây dựng, triển khai kế hoạch học tập ngoại ngữ cho cán bộ, công chức, viên chức khối Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể định kỳ hàng năm và từng giai đoạn phù hợp với mục tiêu, tiến độ của Kế hoạch này; định kỳ tổng hợp, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy kết quả học tập ngoại ngữ cho cán bộ, công chức, viên chức theo phân cấp quản lý.

3. Sở Nội vụ

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt và triển khai thực hiện Đề án đào tạo, bồi dưỡng ngoại ngữ cho cán bộ, công chức, viên chức từ nguồn kinh phí đào tạo bồi dưỡng được Ủy ban nhân dân tỉnh giao hàng năm.

b) Chủ trì phối hợp với các cơ sở, đào tạo, tổ chức triển khai thực hiện Đề án đào tạo, bồi dưỡng ngoại ngữ cho cán bộ, công chức, viên chức.

c) Theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát, đánh giá, báo cáo, sơ kết, tổng kết kết quả tổ chức thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng ngoại ngữ cho cán bộ, công chức, viên chức hàng năm, từng giai đoạn.

4. Sở Tài chính

a) Căn cứ khả năng ngân sách của từng năm và chế độ Tài chính hiện hành, thẩm định, trình cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt kinh phí thực hiện các mục tiêu theo Kế hoạch đã đề ra.

b) Phối hợp với Sở Nội vụ, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc hỗ trợ kinh phí đào tạo ngoại ngữ cho cán bộ, công chức, viên chức ở nước ngoài.

5. Sở Giáo dục và Đào tạo

a) Nghiên cứu, đề xuất lựa chọn chương trình, tài liệu đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực ngoại ngữ (bao gồm cả đào tạo, bồi dưỡng trực tuyến) cho cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh theo tiếp cận chuẩn quốc tế, đáp ứng yêu cầu chung và yêu cầu thực thi nhiệm vụ công vụ.

b) Tham mưu các quy định về cơ chế, chính sách đối với đội ngũ giảng viên, giáo viên tham gia đào tạo, bồi dưỡng ngoại ngữ (nếu có) cho cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh.

6. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Sở Nội vụ, Sở Ngoại vụ và các đơn vị, địa phương liên quan trong việc huy động các nguồn kinh phí hỗ trợ trong và ngoài nước (nếu có) cho công tác học tập ngoại ngữ đối với cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của pháp luật.

7. Sở Thông tin và Truyền thông

Tham mưu cấp có thẩm quyền chỉ đạo Báo Tây Ninh, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh tuyên truyền, vận động các cấp, các ngành nhận thức và chủ động, tích cực triển khai thực hiện Kế hoạch.

Quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Nội vụ) để tổng hợp, báo cáo cấp thẩm quyền giải quyết theo quy định./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

ỦY CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thanh Ngọc